



DANH MỤC NGÀNH/MÃ NGÀNH
XÉT TUYỂN THEO PHƯƠNG THỨC XÉT TUYỂN THĂNG
CHƯƠNG TRÌNH DU HỌC LUÂN CHUYỂN CAMPUS NĂM 2021

TT	Mã ngành/chuyên ngành	Tên ngành	Ghi chú
1	K7340101	Quản trị kinh doanh (song bằng 2+2) – Chương trình liên kết Đại học kinh tế Praha (Cộng Hòa Séc)	
2	K7340101N	Quản trị nhà hàng khách sạn (song bằng 2,5+1,5) – Chương trình liên kết Đại học Taylor's (Malaysia)	
3	K7340120	Quản trị kinh doanh quốc tế (đơn bằng 3+1) - Chương trình liên kết Đại học khoa học và công nghệ Lunghwa (Đài Loan)	
4	K7340201	Tài chính (song bằng 2+2) – Chương trình liên kết Đại học Feng Chia (Đài Loan)	
5	K7340201S	Tài chính (đơn bằng 3+1) - Chương trình liên kết Đại học khoa học và công nghệ Lunghwa (Đài Loan)	
6	K7340301	Kế toán (song bằng 3+1) – Chương trình liên kết Đại học West of England, Bristol (Vương Quốc Anh)	
7	K7480101	Khoa học máy tính & công nghệ tin học (đơn bằng 2+2) - Chương trình liên kết Đại học khoa học và công nghệ Lunghwa (Đài Loan)	
8	K7520201	Kỹ thuật điện – điện tử (song bằng 2,5+1,5) – Chương trình liên kết Đại học khoa học ứng dụng Saxion (Hà Lan)	
9	K7580201	Kỹ thuật xây dựng (song bằng 2+2)- Chương trình liên kết Đại học La Trobe (Úc)	
10	K7480101L	Công nghệ thông tin (song bằng 2+2) – Chương trình liên kết Đại học La Trobe (Úc)	
11	K7340201X	Tài chính và kiểm soát (song bằng 3+1) - Chương trình liên kết Đại học khoa học ứng dụng Saxion (Hà Lan)	

7/ Danh mục ngành/mã ngành xét tuyển theo phương thức xét tuyển thẳng chương trình du học luân chuyển campus năm 2021